

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2025

I. KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2025

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản, đất đai, môi trường, giảm nghèo

Vụ lúa Đông Xuân 2024 - 2025 đã gieo trồng với diện tích 22.290,18/22.200 ha, đạt 100,41% so với kế hoạch, năng suất bình quân 6,61 tấn/ha, giảm 0,21 tấn/ha so với cùng kỳ, sản lượng 147.338 tấn/ha (trong đó diện tích lúa thơm, lúa đặc sản 20.202,88 ha, đạt 101% kế hoạch, chiếm 90,64% diện tích sản xuất; sản lượng lúa thơm, lúa đặc sản 133.541 tấn), giảm 4.729 tấn/ha so với cùng kỳ. Giá lúa giao động từ 6.700 - 8.900 đồng/kg theo từng loại giống lúa⁽¹⁾, giảm từ 900 - 1.800 đồng/kg so với cùng kỳ. Tình hình sản xuất lúa vụ Đông Xuân muộn 2024 - 2025 (vụ 3) với diện tích 41 ha, lúa đang trong giai đoạn đòng 25,5 ha, giai đoạn trổ 11,5 ha, chín 04 ha (chủ yếu là giống Đài thơm 8), hiện nay nước trên kênh nội đồng với độ mặn từ 01 - 2,1‰ khả năng độ mặn trên các kênh nội đồng ngày càng cao, đối với trà lúa giai đoạn đẻ nhánh và làm đòng sẽ chịu ảnh hưởng cho năng suất không cao do không có nguồn tiếp nước ngọt.

Tiếp tục triển khai các mô hình thuộc dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025 tại các hợp tác xã, tổ hợp tác của xã Thạnh Thới An, Thạnh Thới Thuận và Tài Văn⁽²⁾.

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta thâm canh lúa chất lượng cao phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”⁽³⁾ với mục tiêu nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Thấm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Vụ màu và cây công nghiệp ngắn ngày gieo trồng được 1.590,1/3.800 ha, đạt 41,84% kế hoạch; trong đó: màu lương thực và cây chất bột có củ 59,8/100

¹ Đài thơm 8 giá từ 6.700 - 6.800 đồng/kg; ST25 giá từ 8.700 - 8.900 đồng/kg; OM 34 giá từ 5.000 - 5.300 đồng/kg.

² Có 05 mô hình được triển khai (02 mô hình sản xuất giống lúa thơm ST gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, mỗi mô hình 20 ha; 02 mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, mỗi mô hình 20 ha và 01 mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn Châu Âu 20 ha).

³ Kế hoạch đến năm 2030 sẽ thực hiện được 10.000 ha trên địa bàn 06 xã (Tài Văn, Viên An, Viên Bình, Thạnh Thới An, Thạnh Thới Thuận, Liêu Tú) với trên 20 hợp tác xã, 50 tổ hợp tác, tổ chức nông dân tham gia.

ha, đạt 59,8% so với kế hoạch; màu thực phẩm 1.525,7/3.650 ha, đạt 41,8% so với kế hoạch; cây công nghiệp ngắn ngày 4,6/50 ha, đạt 9,2% so với kế hoạch; riêng năm rơm xuống giống được 3.600 mét mô.

Tình hình chăn nuôi và giá bán ổn định. Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm luôn được quan tâm thực hiện. Công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm được triển khai thường xuyên, từ đầu năm đến nay, phát hiện 01 ổ dịch tại ấp Tiếp Nhựt, xã Viên An với số con chết và tiêu hủy là 11 con.

Diện tích thả nuôi thủy sản 845,8/5.500 ha, đạt 15,38% kế hoạch (trong đó tôm sú 17 ha, tôm thẻ chân trắng 828,8 ha), giảm 443,4 ha so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác thủy hải sản thực hiện 21.981,13/65.000 tấn tôm cá các loại, đạt 33,82% kế hoạch, giảm 1.455 tấn so với cùng kỳ.

Lưu lượng hàng hóa qua Cảng Trần Đề (số lượng tàu đánh bắt của huyện và các tỉnh khác) được 25.932 tấn, đạt 70% kế hoạch, trong đó hàng thủy sản 14.762 tấn, giảm 5.636 tấn so với cùng kỳ.

Thường xuyên kiểm tra hệ thống đê, cống và điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lưu thông hàng hóa. Tích cực triển khai các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, thiếu nước, đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt và dân sinh mùa khô.

Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 99,9% (Nghị quyết 98%). Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia đạt 82,5 (Nghị quyết 83%).

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước đối với thành phần kinh tế tập thể, trong đó tập trung rà soát thực trạng hoạt động các Hợp tác xã để có giải pháp chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động. Toàn huyện có 19 Hợp tác xã đang hoạt động, với 4.780 thành viên tham gia⁽⁴⁾; 177 tổ hợp tác, với 3.339 tổ viên tham gia.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được quan tâm thực hiện, huyện có 08 sản phẩm 3 sao (Nghệ thuật múa Rô-băm Bưng Chông xã Tài Văn; Đông trùng hạ thảo Thuận Phát; Bánh pía Quang Hưng; Nước mắm Thanh Phương; Dừa dứa Tám Phong; Khô thịt heo; Bong bóng cá và Nấm môi đen). Huyện đã đề nghị tỉnh đánh giá nâng hạng sản phẩm từ 03 sao lên 04 sao. Duy trì điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP huyện Trần Đề tại cửa hàng Homestay Như Ý, ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, tham gia Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) khô cá đù sấy dẻo. Tiếp tục rà soát sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP⁽⁵⁾.

Tổng số hộ nghèo năm cuối 2024 qua rà soát là 228 hộ, chiếm 0,76% (hộ Khmer nghèo 133 hộ, chiếm 0,95%); tổng số hộ cận nghèo 1.025 hộ, chiếm

⁴ Trong đó có 18 Hợp tác xã hoạt động sản xuất nông nghiệp với 2.403 thành viên và 01 Quỹ tín dụng nhân dân với 2.377 thành viên.

⁵ Xã Viên Bình với sản phẩm Da heo rang, xã Thạnh Thới Thuận với sản phẩm Chả cá phi, xã Trung Bình với sản phẩm Yến sào Ngọc Nga Tính Đạt, xã Đại Ân với sản phẩm Yến xào Phú Hào.

3,44% (hộ Khmer cận nghèo 612 hộ, chiếm 4,36%).

Thực hiện cấp 21 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, với diện tích 4,21 ha, nâng tổng số giấy chứng nhận cấp lần đầu toàn huyện là 54.303 giấy, với diện tích 32.891,167 ha. Cho phép 10 cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 2.727,6 m². Thu hồi đất của 91 hộ dân với diện tích 17.112,4 m² thuộc các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng. Xử phạt vi phạm hành chính 02 trường hợp không đăng ký biến động đất đai với số tiền 47,313 triệu đồng.

Công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án luôn được quan tâm thực hiện, các ngành và địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thuộc các Dự án Trường Tiểu học Tài Văn 1 và Dự án Trường Tiểu học Tài Văn 2; Dự án đầu tư xây dựng công trình Xây mới 04 cầu: Viên Bình, Trà Mơn, Lịch Hội Thượng, Hội Trung (hạng mục: cầu Hội Trung); Dự án Đường huyện 36; Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Trường trung học cơ sở Viên Bình B; Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng nhà sinh hoạt cộng đồng và Trung tâm văn hóa thể thao xã Viên An với số tiền 9,995 tỷ đồng⁽⁶⁾.

Công tác đăng ký khai thác nước dưới đất trong phạm vi gia đình, trong quý I đã cấp giấy cho 03 trường hợp. Nâng tổng số giấy đã cấp từ trước đến nay trên địa bàn huyện là 1.280 trường hợp, đạt tỷ lệ 100% thuộc các trường hợp phải đăng ký khai thác, sử dụng.

2. Nông thôn, đô thị

a) Về nông thôn

Xã Tài Văn và Thạnh Thới An đạt 19/19 tiêu chí được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2024, nâng tổng số 9/9 xã nông thôn mới. Thực hiện các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới, đến nay huyện hoàn thành 03/9 tiêu chí (24/36 chỉ tiêu)⁽⁷⁾, còn lại 12 chỉ tiêu thuộc 06 tiêu chí chưa đạt.

b) Về đô thị

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 16/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về việc xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, định hướng thành lập thị xã Trần Đề đến năm 2030; thị trấn Trần Đề đạt được 46/53 tiêu chuẩn, tương đương 80,90/100 điểm.

Thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thị trấn Trần Đề và thị trấn Lịch Hội Thượng đều đạt tiêu chí đô thị văn minh⁽⁸⁾.

⁶ Gồm: dự án Đường huyện 36 với 95 triệu đồng; dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Trường trung học cơ sở Viên Bình B, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nhà sinh hoạt cộng đồng và Trung tâm văn hóa thể thao xã Viên An với 1,400 tỷ đồng; dự án Trường Tiểu học Tài Văn 1 và Dự án Trường Tiểu học Tài Văn 2 với 2,300 tỷ đồng; dự án đầu tư xây dựng công trình xây mới 04 cầu: Viên Bình, Trà Mơn, Lịch Hội Thượng, Hội Trung (hạng mục: cầu Hội Trung) với 6,200 tỷ đồng.

⁸ Tiêu chí số 03: Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 4: Điện; Tiêu chí số 9: Hệ thống chính trị

⁸ Thị trấn Lịch Hội Thượng được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2024 (Công nhận

3. Công nghiệp, thương mại, điện, xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước thực hiện 855,848 tỷ đồng, tăng 55,816 tỷ đồng so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện 2.122,179 tỷ đồng, tăng 201,996 tỷ đồng so với cùng kỳ. Kéo điện sinh hoạt cho 52 hộ (Khmer 20 hộ), đạt 46,7% kế hoạch, nâng tổng số hộ có điện trong toàn huyện là 33.546 hộ dân (Khmer 16.356 hộ).

Tập trung huy động tối đa nguồn lực để xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là 128,878 tỷ đồng triển khai 68 dự án, trong đó 22 công trình chuyển tiếp, 46 công trình khởi công mới. Giải ngân 3,223 tỷ đồng, trong đó giải ngân vốn ngân sách địa phương là 708 triệu đồng, vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 2,515 tỷ đồng.

4. Ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách quý I là 14,594/75 tỷ đồng, đạt 19,67% Nghị quyết (trong đó thu ngoài quốc doanh là 2,761 tỷ đồng). Tổng chi ngân sách quý I là 148,027/761,338 tỷ đồng, chiếm 19,44% kế hoạch⁽⁹⁾ (kế hoạch chi ngân sách năm 2025 điều chỉnh, bổ sung, kể cả nguồn tỉnh bổ sung).

Các tổ chức ngân hàng, tín dụng trên địa bàn tổ chức, thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, riêng Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện huy động vốn được 28 tỷ đồng, cho vay 15 tỷ đồng, lũy kế 40 tỷ đồng; thu nợ 10 tỷ đồng, lũy kế 30 tỷ đồng; tổng dư nợ 578 tỷ đồng; nợ quá hạn 14,5 tỷ đồng, chiếm 2,51% trên tổng dư nợ.

5. Văn hóa - Xã hội

Ngành Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; xóa mù chữ huy động được 20/60 học viên, đạt tỷ lệ 33,33% chỉ tiêu giao; phổ cập giáo dục tiểu học huy động được 18/70 học sinh, đạt tỷ lệ 25,71% chỉ tiêu giao; phổ cập giáo dục trung học cơ sở huy động được 110/210 học sinh, đạt tỷ lệ 52,38% chỉ tiêu giao; có 43/46 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 93,48%. Tổ chức các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh phổ thông như: thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện với 226 học sinh dự thi, kết quả có 133 học sinh đạt giải và thành lập đội tuyển dự thi cấp tỉnh với 80 học sinh, kết quả đạt 38 giải, xếp thứ 3 toàn đoàn; thi Tiếng Anh trên internet (IOE) cấp huyện có 140 học sinh dự thi, kết quả có 85 học sinh đạt giải, cấp tỉnh với 80 học sinh dự thi; giải điền kinh học sinh phổ thông huyện Trần Đề năm 2025 với sự tham gia của 204 vận động viên đến từ 34 đơn vị trường phổ thông trên địa bàn huyện, kết quả có 84 học sinh đạt giải, thành lập đoàn tham

lần đầu) tại Quyết định số 4980/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện; Thị trấn Trần Đề được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2024 (Công nhận lần đầu) tại Quyết định số 4370/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁹ Trong đó chi đầu tư phát triển 3,223 tỷ đồng, chi thường xuyên 123,504 tỷ đồng, chi các nhiệm vụ khác 21,300 tỷ đồng.

gia cấp tỉnh với 24 học sinh, kết quả đạt giải nhì môn điền kinh và đạt giải tư toàn đoàn khối các phòng Giáo dục và Đào tạo; thi “Viết chữ đẹp” cấp huyện năm học 2024 - 2025 có 306 học sinh đăng ký dự thi, kết quả có 63 học sinh đạt giải. Hoàn thành báo cáo sơ kết học kỳ 1, ổn định duy trì sĩ số sau Tết Nguyên đán, phổ biến đến phụ huynh học sinh các môn thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026. Tiếp tục công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

Ngành Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh phối hợp cùng các ngành có liên quan tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương⁽¹⁰⁾. Hướng dẫn xử lý hoàn tất văn bản trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đối với cơ quan sáp nhập, hợp nhất, chia tách nhằm thuận lợi cho việc tạo thông tin cơ quan mới, khai báo, cập nhật thông tin người sử dụng và các nội dung liên quan đến chứng thư số và hộp thư điện tử công vụ của tổ chức, cá nhân. Ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Kế hoạch phát triển hạ tầng số năm 2025 trên địa bàn huyện, tiếp tục tuyên truyền công tác chuyển đổi số⁽¹¹⁾, Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 14/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Nghệ thuật Rô Băm của Người Khmer và Lễ hội Nghinh Ông trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn II: 2025 - 2028, năm 2025. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao các cấp huyện Trần Đề lần thứ X tại xã Liêu Tú.

¹⁰ Phối hợp tuyên truyền Kế hoạch số 17/KH-UBND về việc đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với phương tiện và hạ tầng cho phương tiện giao thông sử dụng pin Li-ion trên địa bàn huyện Trần Đề; tuyên truyền chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phổ biến công tác bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ các loài hoang dã trên địa bàn huyện; kế hoạch tuyên truyền, vận động, tổ chức cấp Căn cước công dân và mở cao điểm về triển khai đăng ký, cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện; tuyên truyền Kế hoạch số 16/KH-UBND về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn huyện Trần Đề; tuyên truyền Kế hoạch số 18/KH-UBND về việc Phòng, chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn, mùa khô năm 2024 - 2025 trên địa bàn huyện Trần Đề; triển khai thực hiện Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 30/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới trên địa bàn huyện Trần Đề; an toàn giao thông; tuyên truyền Công văn số 416/UBND-VP về triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ; tuyên truyền phòng, chống việc tự chế pháo nổ trong học sinh trên địa bàn huyện; tuyên truyền thông báo Cuộc thi Thiết kế Biểu trưng (Logo) huyện Cù Lao Dung; Cuộc thi sáng tác tranh cổ động chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, tỉnh Quảng Ninh và sáng tác biểu trưng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2025 và Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày thầy thuốc Việt Nam (27/2).

¹¹ Thực hiện phát trong chương trình thời sự 02 tin, 02 bài (hệ thống loa truyền thanh); đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện 02 bài. Hoạt động cụm loa Truyền thanh thông minh: Tiếp tục duy trì tốt các bộ truyền thanh thông minh tại phòng phát sóng Đài huyện và Hệ thống loa có dây của Đài truyền thanh 11 xã, thị trấn, với 28 km đường dây truyền thanh, 226 loa. Ngoài ra, duy trì hoạt động 45 bộ truyền thanh thông minh cụ thể: Xã Thanh Thới Thuận 01, Thanh Thới An 10, Tài Văn 07, Viên An 01, Viên Bình 01, Liêu Tú 07, Trung Bình 05, xã Lịch Hội Thượng 01, thị trấn Lịch Hội Thượng 01, thị trấn Trần Đề 01, Đại Ân 2 09, Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Truyền thanh 01.

Trong quý I đón khoảng 93.582 lượt khách chủ yếu khách địa phương đến các di tích và chùa: như Lăng Ông Nam Hải và Lễ Kiết giới (Sây ma) Chùa Chong Prék ấp Bờ Đập, xã Viên An. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh tuyến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo thu hút hơn 111.131 lượt khách (trong đó khách nước ngoài là 2.235 lượt, trong nước 108.896 lượt).

Ngành Y tế luôn quan tâm công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trong quý I thực hiện khám 12.950/101.635 lượt, đạt 12,7% kế hoạch năm, giảm 3.120 lượt so với cùng kỳ. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở người, nhất là dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với tình hình dịch bệnh, trong tháng phát sinh 66 cas sốt xuất huyết (tăng 39 cas so với cùng kỳ) lũy kế 66 cas; bệnh tay chân miệng 12 cas (giảm 04 cas so với cùng kỳ) lũy kế 12 cas. Thực hiện tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi được 364 trẻ, lũy kế 364/1.685 trẻ, đạt 21,6% (tăng 259 trẻ so với cùng kỳ).

Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,91% (kế hoạch 95,65%), trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình đạt 83,04% (kế hoạch 82,62%), tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 98,95% (kế hoạch 99%); tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 43,29% (kế hoạch 47,50%), trong đó, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 39,74% (kế hoạch 44,06%), tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3,56% (kế hoạch 3,44%).

6. Quốc phòng - An ninh

Ngành Quân sự xây dựng, triển khai và duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự và Bộ đội Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ, trong quý I tổ chức phối hợp tuần tra được 260 cuộc, với 2.454 lượt đồng chí tham gia (trong đó, Quân sự 880 đồng chí, Công an 1.374 đồng chí, Biên phòng 152 đồng chí, An ninh cơ sở 48 đồng chí).

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững ổn định; xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông làm 04 người chết và 03 người bị thương (giảm 02 vụ, tăng 03 người chết, giảm 03 bị thương so với cùng kỳ). Tình hình cháy, nổ tiếp tục được kiểm soát tốt; thường xuyên tổ chức kiểm tra tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Công tác tuần tra, truy quét tổ chức 520 cuộc tuần tra, với 3.931 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu, tỉnh lộ và tuyến giao thông nông thôn trên địa bàn các xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông. Tiếp nhận đăng ký 804 phương tiện qua cổng thông tin dịch vụ công.

7. Về Thanh tra, Tư pháp, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp các ngành, các cấp trong huyện tiếp tục tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014

của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”, tiếp nhận 14 đơn, đã xử lý 01 đơn thuộc thẩm quyền, 13 đơn không thuộc thẩm quyền.

Ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Trong quý I, các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật⁽¹²⁾ được 77 cuộc thông qua hình thức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn nghe, quan tâm. Công tác hòa giải cơ sở tiếp nhận 43 vụ, trong đó hòa giải thành 38 vụ, chiếm 88,37%; hòa giải không thành 05 vụ, chiếm 11,63%.

Ngành Nội vụ tham mưu thực hiện việc bổ nhiệm, điều động, tuyển dụng, hỗ trợ nghỉ việc, nghỉ hưu, nâng ngạch, nâng lương, phụ cấp trách nhiệm... đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định⁽¹³⁾. Hoàn thành Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Hướng dẫn về tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ; hướng dẫn thực hiện hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; triển khai thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Thành lập, kiện toàn các Hội đồng, Ban chỉ đạo, Tổ kiểm tra trên địa bàn huyện. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được sắp xếp, chấn chỉnh và phát huy hiệu quả. Theo dõi việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính, việc tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Bộ phận một cửa cấp huyện đã tiếp nhận 2.484 hồ sơ (trong đó có 2.334 hồ sơ trực tuyến); kết quả đã giải quyết 2.278 hồ sơ (trước hạn và đúng hạn 2.252 hồ sơ, trễ hạn 26 hồ sơ), đang giải quyết 206 hồ sơ. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc

¹² Nội dung tuyên truyền các biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy; Luật Cư trú; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Đất đai; Luật Hòa giải ở cơ sở; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, họ, họ, họ; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính...

¹³ Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức: 13 trường hợp; phê duyệt Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên Mầm non: 08 trường hợp; phê duyệt Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên Tiểu học: 05 trường hợp; công nhận chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp: 05 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên đối với Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã: 02 trường hợp; hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 11 trường hợp; chấp thuận cho nghỉ việc người hoạt động không chuyên trách ở ấp: 04 trường hợp; giao và bố trí số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách năm 2025 đối với các xã, thị trấn...

trong phong trào thi đua⁽¹⁴⁾.

Thực hiện chi trả kịp thời trợ cấp thường xuyên và đột xuất cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công⁽¹⁵⁾. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với người có công với cách mạng, người hưởng chính sách trợ giúp xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, người neo đơn, lang thang, cơ nhỡ trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025⁽¹⁶⁾. Thu hồi số tiền chênh lệch trợ cấp ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học kết luận số 153/KL-TTr ngày 30/6/2023 của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với số tiền 8,7/5.311,851 triệu đồng. Phối hợp giải quyết việc làm mới cho 744/2.550 lao động, đạt 29,17% kế hoạch (trong đó, lao động nữ 336 lao động, dân tộc Khmer 403 lao động); tuyên truyền, vận động người lao động tham gia xuất khẩu lao động theo nhu cầu tuyển dụng của các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài nước; khảo sát tình hình nhu cầu đào tạo nghề, ngành nghề đào tạo để chuẩn bị cho kế hoạch dạy nghề năm 2025. Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/12/2024 của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện Trần Đề, đến nay triển khai xây dựng 300 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (trong đó xây dựng mới 276 căn (70 hộ nghèo; 206 hộ cận nghèo); sửa chữa 24 căn (trong đó 17 hộ nghèo, 07 hộ cận nghèo).

Phòng Dân tộc và Tôn giáo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan và Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn huyện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động bà con đồng bào phật tử và sư sãi Khmer, tôn giáo trong toàn huyện tuyệt đối tin tưởng vào

¹⁴ Ban hành Quyết định khen thưởng đối với: 07 tập thể và 06 cá nhân có thành tích tốt trong thực hiện Chương trình tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; 08 tập thể và 22 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện thị trấn Lịch Hội Thượng đạt chuẩn Đô thị văn minh giai đoạn năm 2022 - 2024; 11 tập thể và 07 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn huyện; 07 cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ cao điểm “30 ngày tấn công, trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội” bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau Lễ hội Óoc Om Bóc – Đua ghe ngo Sóc Trăng và cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh trật tự Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; 02 tập và 17 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2024; 11 hộ gia đình tiêu biểu trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2025; 04 tập thể và 05 cá nhân trong phong trào toàn dân Bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2024; 01 tập thể, 07 Hộ gia đình và 21 cá nhân có thành tích trong “Ngày hội Biên phòng toàn dân năm 2025”; 04 tập thể và 05 cá nhân trong phong trào toàn dân Bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2024”; 04 tập thể và 05 cá nhân trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2024; 01 tập thể, 07 Hộ gia đình, 21 cá nhân trong Ngày hội biên phòng toàn dân; 05 tập thể và 10 cá nhân xã Tài Văn đạt chuẩn nông thôn mới; 05 tập thể và 10 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện xã Thanh Thới An đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024; công nhận danh hiệu lao động tiên tiến đối với 93 cá nhân và 13 tập thể; danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở 206 cá nhân.

¹⁵ Chi trợ cấp thường xuyên cho 301 đối tượng với 370 định suất hưởng chế độ, tổng số tiền 2.940,243 triệu đồng; chi trả trợ cấp mai táng phí cho thân nhân của 04 đối tượng, tổng số tiền 74,3 triệu đồng; chi trợ cấp bảo trợ xã hội tháng 02 năm 2025 cho 3.714 đối tượng (trong đó chi trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP là 3.574 đối tượng; Nghị quyết 10/2021/NQ-HĐND là 140 đối tượng), tổng số tiền 2.372 triệu đồng; chi trả trợ cấp một lần mai táng phí cho thân nhân của 06 đối tượng, tổng số tiền 57,2 triệu đồng.

¹⁶ Tổng số quà trao tặng là 11.287 phần quà, tổng trị giá là 5.902 triệu đồng (trong đó, nguồn ngân sách trung ương, tỉnh, huyện là 2.067 triệu đồng; nguồn vận động ngoài ngân sách nhà nước là 3.835 triệu đồng); hỗ trợ gạo cho 1.936 hộ gia đình thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo và 3.109 đối tượng bảo trợ xã hội, 756 hộ có hoàn cảnh khó khăn (hỗ trợ 15kg gạo/người/tháng), tổng số gạo đã hỗ trợ là 169.740 kg.

sự lãnh đạo của Đảng và điều hành quản lý của Nhà nước, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Tổ chức thành công lễ Kiết giới (Sây ma) Chùa Chong Prék, ấp Bờ Đập, xã Viên An. Phân bổ nguồn vốn thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số với số tiền 18,293 tỷ đồng, giải ngân 2,195 tỷ đồng, đạt 12% kế hoạch.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU QUÝ II NĂM 2025

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản, đất đai, môi trường, giảm nghèo

Theo dõi tình hình sinh trưởng vụ lúa Đông Xuân muộn 2024 - 2025 (vụ 3), thường xuyên thăm đồng, khuyến cáo tình hình sâu bệnh, hướng dẫn cách phòng trị kịp thời đối với các trà lúa đang ở giai đoạn đẻ nhánh và làm đồng. Theo dõi các mô hình dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản, đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ của tỉnh triển khai trên địa bàn huyện, hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp chăm sóc cây trồng, hạn chế tác động tiêu cực từ thời tiết nắng nóng và gió. Hỗ trợ kỹ thuật, tập huấn cho nông dân trong sản xuất rau màu, nấm rơm, đặc biệt là các mô hình sản xuất theo hướng an toàn, theo dõi diện tích xuống giống, điều tra dự báo tình hình dịch hại trên một số cây trồng chính. Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 01 triệu héc ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng Sông Cửu Long”.

Thực hiện giám sát, kiểm tra tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch. Kịp thời phát hiện khi có dịch bệnh xảy ra để có biện pháp khống chế dịch bệnh. Đảm bảo cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng trong thời gian tới. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, tổ chức khử trùng định kỳ để tiêu diệt các loại mầm bệnh ở môi trường nhất là ở những nơi có mật độ chăn nuôi cao, các điểm tập kết, buôn bán, giết mổ động vật, triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn. Tiếp tục tổ chức nghiệm thu, xác minh hoàn thành việc di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi và đề xuất kinh phí hỗ trợ theo nội dung Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 06/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Theo dõi nắm diện tích nuôi trồng thủy sản, tập huấn, chuyển giao các kỹ thuật, các thành tựu mới trong nuôi trồng thủy sản nhằm giảm giá thành và đảm bảo chất lượng, không sử dụng kháng sinh ngoài danh mục. Thường xuyên thông báo tình hình thời tiết, độ mặn để người dân chủ động trong việc sản xuất cũng như quản lý tình hình nuôi thủy sản. Điều tiết hệ thống cống, đảm bảo môi trường và nguồn nước sạch để phục vụ sản xuất. Tăng cường quản lý nhà nước trong việc buôn bán, kinh doanh hàng hóa có liên quan đến thủy sản, đặc biệt là thức ăn, thuốc thú y, tôm giống,...

Thực hiện kiểm tra các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi nhưng không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Tiếp tục phối hợp tuyên truyền, thành lập mới hợp tác xã, tổ hợp tác. Thực hiện Kế hoạch củng cố hoạt động các Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn huyện Trần Đề năm 2025.

Triển khai thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thực hiện Kế hoạch khảo sát, rà soát các sản phẩm tiềm năng của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Trần Đề; hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, nâng cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm để đạt chuẩn xếp hạng 3 sao, 4 sao.

Vận động người dân tăng cường sản xuất và tiêu thụ các mặt hàng nông sản phục vụ thị trường đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, kiểm tra tình hình chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án và tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân.

Thẩm định và cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường. Kiểm tra tình hình nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2025 của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Khảo sát tuyến đường vào bãi rác xã Tài Văn để lập kế hoạch nâng cấp, cải tạo nhằm phục vụ tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng nước dưới đất (đặc biệt là khai thác, sử dụng nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản); tuyên truyền rộng rãi đến Nhân dân trong việc nghiêm cấm các hành vi khai thác nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản. Tham mưu tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định việc xác nhận tờ khai đăng ký khai thác nước dưới đất cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

Làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm chắc đối tượng, cập nhật thông tin thường xuyên về hộ nghèo, tình hình thực hiện các dự án, chính sách. Khẩn trương triển khai thực hiện nguồn vốn phân bổ năm 2025, thực hiện có hiệu quả các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo thời gian quy định.

2. Nông thôn, đô thị

a) Nông thôn

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 21/05/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề về thực hiện huyện Trần Đề đạt chuẩn nông thôn mới. Tổ chức Lễ công bố xã Tài Văn và Thạnh Thới An đạt chuẩn

nông thôn mới; rà soát các tiêu chí, hướng dẫn và đơn đốc xã Viên Bình phấn đấu đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu và xã Trung Bình đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

b) Đô thị

Tiếp tục giữ vững và phát huy các tiêu chuẩn đã đạt được; tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của tỉnh về đầu tư, bổ sung nguồn kinh phí xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của huyện làm tiền đề xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động trong toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn huyện cùng chung tay xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, huyện Trần Đề thành Thị xã đến năm 2030.

3. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, điện

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích phát triển ngành nghề mới sản xuất chế biến nguồn nguyên liệu địa phương sẵn có, giải quyết việc làm cho người lao động ở nông thôn. Phối hợp đẩy mạnh công tác mời gọi đầu tư và tranh thủ vốn thực hiện các hợp phần dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Chủ động thực hiện công tác khuyến công; hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất đầu tư nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đồng thời khuyến khích thực hiện có tên hiệu, nhãn mác hàng hóa, công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa.

Nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở, doanh nghiệp, công ty đóng trên địa bàn huyện, để kịp thời có biện pháp phối hợp hỗ trợ những khó khăn vướng mắc, nhằm tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các đơn vị phát triển đẩy mạnh sản xuất, chế biến, kinh doanh. Phối hợp cùng các ngành liên quan chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn hàng thiết yếu tiêu dùng, để đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện không để xảy ra tình trạng thiếu hàng do đầu cơ nhằm để tăng giá đột biến, gây bất bình ổn thị trường. Phối hợp quảng bá, xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động khuyến khích người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, đưa hàng Việt về nông thôn; khuyến khích phát triển liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, chuyển giao các thông tin thị trường giúp cho các doanh nghiệp, chủ động hoạt động trong thương mại.

Xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện, thống kê lại những đường dây các nhánh rẽ trước điện kế mất an toàn, các trường hợp vi phạm hành lang an toàn lưới điện và đề ra biện pháp, thời gian khắc phục giảm thiểu tối đa sự cố về an toàn lưới điện.

Phối hợp các ngành chức năng có liên quan thường xuyên kiểm tra các tuyến đường bộ và thành lập đoàn giải tỏa các trường hợp xây dựng nhà trái phép chiếm hành lang bảo vệ đường bộ.

4. Ngân sách và tín dụng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng, chống thất thu và xử lý hành vi trốn thuế. Quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện công khai, minh bạch tài chính ngân sách, chấp hành nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

Các tổ chức tín dụng tiếp tục tăng cường huy động vốn, ưu tiên nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất và phát triển nông nghiệp, nông thôn. Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng, dịch vụ ngân hàng. Triển khai các giải pháp giải quyết nợ xấu, chủ động xử lý, thu hồi nợ.

5. Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện công tác điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; phối hợp tổ chức quy trình tuyển dụng viên chức theo quy định; thực hiện các chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; tổ chức các hoạt động tuyên truyền sinh hoạt chủ điểm kỷ niệm các ngày lễ 30/4; 01/5; 01/6. Chỉ đạo các trường thực hiện giảng dạy theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, quản lý dạy thêm đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; kiểm tra công tác chuẩn bị thi học kỳ 2 và tổng kết năm học; kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025. Thực hiện công tác chuyên ngành theo kế hoạch.

Tiếp tục giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ.

6. Y tế

Tăng cường hoạt động khám, chữa bệnh tại đơn vị, nâng cao thái độ phục vụ và quy tắc ứng xử của nhân viên y tế đối với người bệnh, nhằm tạo niềm tin cho người bệnh đến khám bệnh và điều trị. Đảm bảo đầy đủ thuốc đông - tây y kết hợp để phục vụ tốt trong quá trình điều trị bệnh.

Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi... Theo dõi, giám sát, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để không để dịch bùng phát, lan rộng trong cộng đồng. Tiếp tục công tác giám sát, kiểm soát và không chế không để các bệnh có vắc xin bảo vệ lan rộng thành dịch. Duy trì thành quả thanh toán bại liệt và loại trừ uốn ván sơ sinh.

Tiếp tục tiêm ngừa thường xuyên cho trẻ dưới 01 tuổi đầy đủ theo kế hoạch. Giám sát hỗ trợ các trạm y tế xã, thị trấn cập nhật đầy đủ đối tượng trẻ dưới 01 tuổi trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 259/KH-KSBT ngày 04/12/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng triển khai vắc xin Rota cho trẻ dưới 01 tuổi trong tiêm chủng mở

rộng; triển khai kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng chống bệnh sởi năm 2025.

7. Văn hóa, Khoa học và Thông tin

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương, tập trung vào công tác tuyên truyền các sự kiện, lễ kỷ niệm Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4, 01/5 năm 2025, các tiêu chí xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, khoa học, thể thao, du lịch, thông tin - truyền thông. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thu hút thêm khách tham quan đến di tích và các điểm tham quan. Tiếp tục thực hiện các nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Nghệ thuật Rô Băm của Người Khmer và Lễ hội Nghinh Ông trên địa bàn huyện Trần Đề, giai đoạn II: 2025 - 2028. Tiếp tục thực hiện công tác của cơ quan thường trực chuyên đổi số, tham mưu các công việc, văn bản liên quan đến chuyển đổi số. Duy trì, cải tiến và đánh giá giám sát chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại Ủy ban nhân dân huyện năm 2025.

9. Công tác bảo trợ xã hội, bảo vệ trẻ em

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Tăng cường kiểm tra công tác chi trả trợ cấp qua hệ thống Bưu điện, theo dõi phát sinh tăng, giảm đối tượng kịp thời, đúng quy định. Tuyên truyền về Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia bảo vệ trẻ em; tích cực tranh thủ các nguồn lực để giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật. Thực hiện các hoạt động Hợp phần Bảo vệ trẻ em thuộc Dự án Bạn hữu trẻ em tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2026 do Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF Việt Nam) trên địa bàn 03 xã (xã Đại Ân 2, xã Viên Bình và xã Thạnh Thới Thuận).

10. Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên. Phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự, Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt với tỉnh và các đơn vị trong toàn huyện. Tiếp tục điều chỉnh các văn kiện sẵn sàng chiến đấu dài hạn theo quy định. Duy trì nghiêm quân số trực, chủ động trang bị ứng phó với gió mạnh, sóng lớn, mưa dông và thời tiết xấu trên biển. Động viên cán bộ, chiến sỹ tập huấn cán bộ đầu năm và tham gia lễ ra quân huấn luyện đảm bảo chặt chẽ, trang nghiêm, đúng đủ nội dung, chương trình quy định. Chủ động phối hợp với các ban ngành thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình ở địa phương, nhất là tình hình dân tộc, tôn giáo, khiếu kiện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta.

Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn huyện. Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng, kịp thời phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; bảo đảm an ninh

kinh tế, an ninh nội bộ, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước; tiếp tục công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, ma túy, môi trường; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn huyện. Thực hiện cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh. Tập trung thực hiện giải pháp kiềm chế cháy, nổ trên địa bàn.

11. Thanh tra, Tư pháp

Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước như Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật Đất đai. Theo dõi việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2025.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Trần Đề; thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức tại đơn vị và Nhân dân trên địa bàn huyện; tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản pháp luật của Trung ương và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp có liên quan đến lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Phối hợp với các ngành, đoàn thể, các đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để đảm bảo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao. Theo dõi công tác Bồi thường Nhà nước trên địa bàn huyện và kịp thời triển khai thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan.

12. Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện tốt chỉ tiêu biên chế các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp; sắp xếp, bố trí, điều động, bổ nhiệm các chức danh ở các đơn vị huyện, xã; thực hiện Phương án sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Thực hiện đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính và thực hiện tốt công tác rà soát thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Tăng cường vận động người lao động tham gia lao động ngoài nước, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất thu hút nguồn lao động, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn. Thường xuyên nắm bắt nhu cầu thị trường lao động nước ngoài, ngành nghề tuyển dụng để định hướng, tư vấn, tuyên truyền đến người lao động. Tổ chức rà soát và mở các lớp dạy nghề cho con em gia đình chính sách, hộ nghèo, dân tộc thiểu số,

người khuyết tật có khả năng học nghề,... Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hưởng chế độ chính sách theo các chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định; thực hiện chi trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng kịp thời, đúng theo quy định. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, nhất là các chính sách mới ban hành. Tranh thủ các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án, vốn vận động, hỗ trợ để xây dựng, sửa chữa các hộ gia đình khó khăn về nhà ở, hộ nghèo, các hộ gia đình chính sách,...

Tổ chức tuyên truyền, vận động phổ biến giáo dục pháp luật về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giới sư sãi và đồng bào Khmer, các tôn giáo. Tăng cường công tác nắm tình hình, tâm tư nguyện vọng trong đồng bào và sư sãi Khmer. Giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, chống âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án và các chính sách dân tộc nhằm đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số như đào tạo nghề, tạo việc làm, vay vốn để phát triển sản xuất... Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án, chính sách dân tộc tại địa phương nhằm đảm bảo các chính sách được triển khai đúng đối tượng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2025./.

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. HU, HĐND huyện;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Các Ban Đảng, MT, ĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, LT (HTMD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Sơn